UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34 /KH-SYT	*Bắc Giang, ngày* 08 *tháng 02 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số đến vùng có mức sinh cao đến năm 2025

Thực hiện Công văn số 33/TCDS-QMDS ngày 13/01/2023 của Tổng cục Dân số - KHHGĐ về hướng dẫn tổ chức Chiến dịch phù hợp với vùng mức sinh. Để góp phần thực hiện thành công mục tiêu giảm sinh đến năm 2025, sớm đưa Bắc Giang trở lại mức sinh thay thế, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (SKSS/KHHGĐ) và nâng cao chất lượng dân số đến vùng có mức sinh cao đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Chiến dịch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng cường tuyên truyền vận động, hỗ trợ nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ tại địa bàn các xã, góp phần thực hiện chỉ tiêu kế hoạch dân số - KHHGĐ hàng năm và giai đoạn 2023-2025.

Tập trung giảm mức sinh để sớm đạt mức sinh thay thế, giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

2. Chỉ tiêu đến năm 2025

2.1. Hàng năm, triển khai thực hiện 02 đợt Chiến dịch tại 100% xã trên địa bàn 10 huyện, thành phố trong tỉnh.

2.2. Cung cấp gói dịch vụ KHHGĐ và gói dịch vụ khám, chẩn đoán viêm nhiễm đường sinh sản để góp phần đảm bảo thực hiện mục tiêu kế hoạch hàng năm tại địa bàn Chiến dịch như sau:

+ Đạt 60% chỉ tiêu kế hoạch đặt dụng cụ tử cung, thuốc cấy;

+ Đạt 70% chỉ tiêu kế hoạch thuốc tiêm.

2.3. Cung cấp thông tin, tư vấn nâng cao hiểu biết về SKSS/KHHGĐ cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên và thanh niên trên địa bàn các xã triển khai Chiến dịch. Đảm bảo trên 80% vị thành niên, thanh niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về hệ lụy của mức sinh cao đối với gia đình, xã hội.

2.4. Lồng ghép tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng dân số phù hợp với địa phương (siêu âm sàng lọc chẩn đoán trước sinh, khám thai, khám và tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân,...).

2.5. 100% xã tổ chức ít nhất 02 đợt cao điểm tuyên truyền, vận động người dân dừng lại ở hai con để nuôi, dạy cho tốt (bao gồm cả đợt tuyên truyền thực hiện Chiến dịch).

II. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ

Mỗi năm, Chiến dịch được tổ chức làm 2 đợt tại 100% xã của mỗi huyện, thành phố. Kết thúc Chiến dịch đợt I trước ngày 30/6; kết thúc Chiến dịch đợt II trước ngày 30/11 hàng năm.

Đối với các địa bàn đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch cung cấp dịch vụ trong đợt I, thì tại đợt II, có thể chỉ thực hiện tuyên truyền về hệ lụy của mức sinh cao và lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc (chỉ tiêu 2.5 thuộc mục I).

III. NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Quản lý, điều hành

Căn cứ mục tiêu Chiến dịch và tình hình thực tế tại địa phương để lựa chọn địa bàn phù hợp; tổ chức xây dựng kế hoạch, đảm bảo phương tiện tránh thai, thuốc thiết yếu, vật tư cho Chiến dịch.

Huy động các ngành, đoàn thể tham gia tuyên truyền, vận động đối tượng phù hợp tham gia Chiến dịch.

2. Cung cấp dịch vụ trong Chiến dịch

2.1. Cấp tỉnh

Trên cơ sở nguồn phương tiện tránh thai và thuốc, vật tư được Trung ương và tỉnh đầu tư hỗ trợ (nếu có) để cung ứng kịp thời cho các đơn vị phục vụ thực hiện cung cấp dịch vụ tại toàn bộ các xã triển khai Chiến dịch trên địa bàn các huyện, thành phố.

Kịp thời hướng dẫn TTYT các huyện, thành phố mua sắm hàng hóa phục vụ Chiến dịch khi không có nguồn cung ứng từ cấp tỉnh và Trung ương.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trước, trong Chiến dịch. Kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc để giải quyết.

2.2. Cấp huyện

Trung tâm Y tế thành lập các Đội lưu động hỗ trợ và thực hiện các dịch vụ kỹ thuật tại các xã thuộc địa bàn khó khăn, còn hạn chế về khả năng cung cấp các dịch vụ kỹ thuật chăm sóc SKSS/KHHGĐ.

Dự trù và tiếp nhận hoặc tiến hành mua sắm thuốc thiết yếu, vật tư y tế tiêu hao cần thiết, phương tiện tránh thai phục vụ Chiến dịch đầy đủ và kịp thời.

Tổ chức tư vấn và cung cấp dịch vụ tại địa bàn Chiến dịch, chú trọng cung cấp các biện pháp tránh thai dài hạn. Bảo đảm cung cấp miễn phí phương tiện tránh thai hiện hiện đại (nếu có) cho mọi người dân có nhu cầu.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trước, trong Chiến dịch. Kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc để giải quyết.

2.3. Cấp xã

Chuẩn bị địa điểm thực hiện dịch vụ. Thông báo thời gian, địa điểm cung cấp dịch vụ đến các thôn và tổ chức cho đối tượng đăng ký nhu cầu thực hiện dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ trong các đợt Chiến dịch.

Tổ chức tuyên truyền, vận động nhóm nhỏ, vận động trực tiếp tại hộ gia đình các đối tượng trong diện vận động thực hiện KHHGĐ.

Tuyên truyền trên loa phát thanh, tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương để tổ chức hoạt động phù hợp như: kẻ vẽ khẩu hiệu, áp phích, băng rôn, tổ chức cổ động Chiến dịch. Đặc biệt coi trọng hệ thống truyền thanh xã, cung cấp các bản tin, nội dung tuyên truyền, vận động và phát thanh nhiều lần trong thời gian tổ chức Chiến dịch

Lập danh sách đối tượng tham gia các hoạt động của Chiến dịch và đối tượng thực hiện các dịch vụ SKSS/KHHGĐ.

Huy động các ngành, đoàn thể tham gia tuyên truyền, vận động và phối hợp với đội lưu động cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS.KHHGĐ trong Chiến dịch.

Tổ chức triển khai cung cấp các dịch vụ tại địa bàn đạt hiệu quả, chất lượng.

3. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền, vận động thực hiện công tác dân số

Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương để tổ chức các hoạt động phù hợp trong các đợt Chiến dịch hoặc trong đợt truyền thông trọng điểm như: Kỷ niệm ngày lễ; phát động triển khai Chiến dịch, nói chuyện chuyên đề, chiếu phim, hoạt động văn nghệ quần chúng, mít tinh, cổ động; kẻ vẽ khẩu hiệu, panô, áp phích, cấp phát tờ rơi... theo nhóm đối tượng cụ thể và tại các địa điểm làm kỹ thuật dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ hoặc địa điểm truyền thông khác.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc. **Khẩu hiệu vận động là "Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt".** Vận động cặp vợ chồng đã có hai con không sinh thêm con và thực hiện các biện pháp tránh thai dài hạn. Khuyến khích địa phương có thêm các khẩu hiệu truyền thông sát với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ sở.

Tập trung có trọng điểm truyền thông, giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng đặc thù về hệ lụy của việc kết hôn và sinh con ở tuổi chưa thành niên. Tập trung vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con; không tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Triển khai đồng bộ và đa dạng các loại hình truyền thông, giáo dục cho vị thành niên, thanh niên về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; hiểu biết và lựa chọn sử dụng các biện pháp tránh thai phù hợp.

IV. KINH PHÍ

Từ nguồn kinh phí và phương tiện tránh thai được được phân bổ, hỗ trợ từ Trung ương, nguồn kinh phí địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y

Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế:

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số đến vùng có mức sinh cao đến năm 2025;

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Tổng cục Dân số - KHHGĐ theo quy định.

2. Chi cục Dân số - KHHGĐ

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài Chính, Sở Y tế căn cứ nguồn kinh phí và phương tiện tránh thai được được phân bổ, hỗ trợ từ Trung ương và địa phương để cung ứng các phương tiện tránh thai, thuốc thiết yếu và vật tư y tế tiêu hao cho các đơn vị triển khai Chiến dịch.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch/hướng dẫn triển khai Chiến dịch và chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch theo quy định.

- Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền, vận động người dân dừng lại ở 02 con để nuôi dạy con tốt nhân các dịp kỷ niệm, ngày lễ.

- Tham mưu Sở Y tế tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết Chiến dịch báo cáo Tổng cục Dân số - KHHGĐ theo quy định.

3. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương và chỉ tiêu kế hoạch năm được giao, hàng năm tham mưu với Ban chỉ đạo công tác dân số - KHHGĐ cấp huyện lựa chọn địa bàn, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai Chiến dịch và chỉ đạo các xã tổ chức thực hiện ở địa bàn nhằm đạt được mục tiêu Chiến dịch đã đề ra. Khuyến khích triển khai Chiến dịch tại các phường, thị trấn để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm của địa phương.

- Tích cực tham mưu với UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí để đẩy mạnh công tác truyền thông và cung cấp dịch vụ trong đợt Chiến dịch.

- Hướng dẫn Trạm Y tế các xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến dịch tại xã.

- Cập nhật thông tin, tổng hợp, xây dựng kế hoạch, báo cáo gửi cấp tỉnh (Chi cục Dân số - KHHGĐ) bao gồm:

+ Kế hoạch tổ chức triển khai Chiến dịch trước ngày 15/3 hàng năm;

+ Báo cáo sơ kết Chiến dịch đợt I trước ngày 15/7; Báo cáo tổng kết Chiến dịch trước ngày 15/12 hàng năm *(theo mẫu gửi kèm)*.

- Chỉ đạo các xã thống kê, tổng hợp báo cáo gửi cấp huyện đảm bảo số liệu trung thực, thống nhất, logic, đúng quy định của từng huyện để đáp ứng việc gửi báo cáo về tỉnh đúng tiến độ đề ra. Danh sách đối tượng thực hiện các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ trong Chiến dịch phải được thống nhất, lưu tại Trạm Y tế xã để quản lý, theo dõi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các huyện phản ánh về Sở Y tế (qua Chi cục Dân số - KHHGĐ) để xử lý, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Tổng cục Dân số-KHHGĐ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KH-TC;
- Chi cục Dân số - KHHGĐ;
- TTYT các huyện, TP;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC GIANG

Nguyễn Thị Thu Hương

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số đến vùng có mức sinh cao năm…

I. TÌNH HÌNH CHUNG

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH

1. Thông tin chung

STT	Nội dung	Toàn huyện	Địa bàn triển khai CD	
			Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng số xã, thị trấn			
2	Dân số TB			
3	Số phụ nữ 15-49 tuổi			
4	Số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng			
5	Số cặp vợ chồng đang sử dụng BPTT hiện đại (cặp)			
6	Tỷ lệ sử dụng tránh thai hiện đại			
7	Tỷ lệ sử dụng tránh thai			

2. Kết quả gói dịch vụ KHHGĐ

STT	Số người áp dụng các BPTT hiện đại	Tại địa bàn chiến dịch			
		Kế hoạch CD năm	Thực hiện		
			Đợt I	Đợt II	Tổng số
1	Đặt vòng				
2	Thuốc cấy TT				
3	Thuốc tiêm TT				
4	Sử dụng bao cao su				
5	Sử dụng viên uống tránh thai				

3. Kết quả gói dịch vụ phòng chống viêm nhiễm đường sinh sản (nếu có)

STT	Nội dung	Tại địa bàn chiến dịch			
		Kế hoạch CD năm	Thực hiện		
			Đợt I	Đợt II	Tổng số
1	Số lượt PN được khám viêm nhiễm đường sinh sản				
2	Số PN được phát hiện mắc bệnh viêm nhiễm đường sinh sản				
3	Số PN được điều trị viêm				

	nhiễm đường sinh sản				
	Trong đó:				
	+ Số điều trị tại xã				
	+ Số chuyển tuyến				

III. KINH PHÍ

STT	Nội dung	Kế hoạch cấp	Đã chi		
			Tổng số	Đợt I	Đợt II
I	Tổng kinh phí				
	Trong đó :				
1	Ngân sách Trung ương (ghi rõ tên chương trình: ví dụ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN)				
2	Ngân sách tỉnh				
3	Ngân sách bổ sung của địa phương				
	Trong đó :				
	- Ngân sách huyện :				
	- Ngân sách xã :				
	- Nguồn khác :				

IV. ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Công tác tổ chức, quản lý, điều hành
2. Công tác hậu cần, huy động nguồn lực
3. Cung cấp dịch vụ KHHGĐ trong Chiến dịch
4. Cung cấp dịch vụ SKSS trong Chiến dịch
5. Mở rộng cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGĐ, dịch vụ nâng cao chất lượng dân số cho đối tượng khác (nếu có)
6. Các vấn đề khác